

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 – QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Bản án số: 15/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 02/4/2026

Về việc: “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Chế Thị Mai và ông Trương Quang Ngọc.

-Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Trịnh Diệu Linh - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Nhất- Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2026 tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân Khu vực 7 – Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 235/2025/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2025 về việc: “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2026/QĐXXST – HNGĐ ngày 27/02/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 85/2026/QĐST – HNGĐ ngày 16/3/2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Ngọc H, sinh năm 1998; (Có mặt)

Địa chỉ: Số A H, phường Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị đơn: Anh Phạm Thái Q, sinh năm 1995; (Vắng mặt không có lý do)

Địa chỉ: Tổ A, phường Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 03 tháng 12 năm 2025, bản tự khai, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Hoàng Thị Ngọc H trình bày:

Chị Hoàng Thị Ngọc H và anh Phạm Thái Q qua tìm hiểu đến ngày 26/6/2022 thì đăng ký kết hôn tại UBND phường T, thành phố K, tỉnh Kon Tum (Nay là phường Đ, tỉnh Quảng Ngãi). Anh chị đến với nhau trên tinh thần tự nguyện và không ai bị ép buộc, lừa dối. Sau thời gian chung sống với nhau, vợ chồng bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hòa thuận, không tìm được tiếng nói chung, anh Q thường xuyên chơi bời, bỏ bê con cái, không vun vén chăm sóc gia đình. Anh chị đã sống ly thân gần được 3 năm. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn, quay lại với nhau nữa, chị

Hoàng Thị Ngọc H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Thái Q.

Về con chung: Quá trình chung sống chị Hoàng Thị Ngọc H và anh Phạm Thái Q có 01 (Một) con chung là cháu Phạm Tuấn K, sinh ngày 25/11/2022. Chị Hoàng Thị Ngọc H yêu cầu Tòa án giải quyết: Giao cháu K cho chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Chị H không yêu cầu anh Q không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Hoàng Thị Ngọc H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn anh Phạm Thái Q: Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, Toà án đã tiến hành tổng đạt, xác minh nơi cư trú của anh Phạm Thái Q. Tuy nhiên, hiện nay anh Q sống cùng bố mẹ bà Huỳnh Thị T, địa chỉ: Tổ A, phường Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Toà án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Q nhưng anh không tham gia tố tụng, đến nay, anh Phạm Thái Q vắng mặt không có lý do thể hiện không muốn đoàn tụ vợ chồng với chị H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Quảng Ngãi phát biểu ý kiến, quan điểm giải quyết vụ án:

Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và nguyên đơn từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên toà đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H, xử chị H được ly hôn với anh Q.

Về con chung: Giao cháu Phạm Tuấn K cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Phạm Thái Q không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên toà, nguyên đơn giữ nguyên đơn khởi kiện, bị đơn vắng mặt tại phiên toà nên các đương sự không thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Hoàng Thị Ngọc H có đơn khởi kiện yêu cầu tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Thái Q, cư trú tại: Tổ A,

phường Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025, Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Quảng Ngãi thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Đối với bị đơn anh Phạm Thái Q, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh Q vắng mặt không lý do. Do đó, anh Q đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt đối với anh Phạm Thái Q.

[2] Về nội dung của vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Hoàng Thị Ngọc H và anh Phạm Thái Q tự nguyện kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị H, anh Q là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian đầu, sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, anh Q thường xuyên chơi bời, không chăm sóc cho gia đình, con cái; vợ chồng đã sống ly thân nhiều năm nay, tình trạng này đã kéo dài từ năm 2023 cho tới nay, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không thể hàn gắn, không thể kéo dài thêm được nữa. Mặt khác, theo biên bản xác minh tại chính quyền địa phương ngày 03/02/2026 thể hiện vợ chồng chị H, anh Q đã ly thân nhiều năm nay, không còn sống chung, không quan tâm, chăm sóc cho nhau. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Q đến Tòa án để hòa giải vợ chồng đoàn tụ nhưng anh Q không lên Toà để hoà giải vợ chồng về đoàn tụ, bỏ mặc việc ly hôn của chị H. Từ phân tích trên, xét thấy cuộc sống hôn nhân của chị Hoàng Thị Ngọc H, anh Phạm Thái Q ngày càng trầm trọng, đời sống chung không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Hoàng Thị Ngọc H là phù hợp quy định tại Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Chị H khai hai vợ chồng có 01 con chung, cháu Phạm Tuấn K, khi ly hôn nguyện vọng chị H muốn trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu. Xét thấy từ lúc ly thân đến nay cháu Phạm Tuấn K, sinh ngày 25/11/2022 sống chung với mẹ, cuộc sống của cháu đang ổn định. Vì vậy để ổn định cuộc sống cho cháu, đảm bảo sự phát triển tốt cần tiếp tục giao cháu K cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu K đến khi đủ 18 tuổi là phù hợp với khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Hoàng Thị Ngọc H không yêu cầu anh Phạm Thái Q cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết, do vậy Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Hoàng Thị Ngọc H là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 144; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025;

Áp dụng Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị Ngọc H .

1. Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị Ngọc H được ly hôn với anh Phạm Thái Q.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Phạm Tuấn K, sinh ngày 25/11/2022 cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Phạm Thái Q không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Việc nuôi con, cấp dưỡng nuôi con không cố định. Anh Phạm Thái Q có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị Ngọc H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai số 0002929 ngày 12/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 271, Điều 272, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Trong thời hạn hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án (*02/4/2026*) nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án để xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc khi bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Kon Tum;
- VKSND KV 7 – Quảng Ngãi;
- Phòng THADS KV 7– Quảng Ngãi;
- UBND P.Đăk Bla, tỉnh Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đồng Thị Bình